

Số: 77/2024/QĐST-HNGĐ

Vũng Tàu, ngày 19 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 677/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Hoài P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: H Đ, phường P, TP P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: bà Võ Thị Diệu T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ H, thôn R, xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 04 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

### XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoài P và bà Võ Thị Diệu T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: ông P và bà T xác định có 01 (một) con chung Nguyễn Hữu Anh Q. Theo hai bên thỏa thuận, bà T được quyền nuôi con chung. Ông P tự nguyện cấp dưỡng cho mỗi con 2.500.000đồng/tháng. Ông P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông **P** tự nguyện nộp án phí số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Về án phí cấp dưỡng định kỳ: Ông **P** phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tiền án phí được trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001287 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Ông **P** đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- UBND phường Phú Thủy, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Minh Hải**